

Số: /KH-CCTT&BVTV

Thái Nguyên, ngày tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH Công tác trồng trọt và Bảo vệ thực vật năm 2024

Căn cứ Luật Trồng trọt năm 2018;

Căn cứ Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật năm 2013;

Căn cứ Quyết định số 484/QĐ-UBND, ngày 26/02/2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc Tổ chức lại Chi cục Trồng trọt và BVTV tỉnh Thái Nguyên trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Kế hoạch số 215/KH-UBND, ngày 27/12/2023 của UBND tỉnh Thái Nguyên về sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản tỉnh Thái Nguyên năm 2024;

Thực hiện triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết 10-NQ/TU, ngày 21/10/2019 về phát triển nông nghiệp tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2019-2025, định hướng đến năm 2030; Đề án phát triển sản phẩm nông nghiệp chủ lực tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định 1748/QĐ-TTg, ngày 30/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược phát triển trồng trọt đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định số 1718/QĐ-UBND, ngày 21/7/2023 của UBND tỉnh Ban hành Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 4765/QĐ-BNN-TT, ngày 9/11/2023 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Phê duyệt Đề án phát triển các vùng rau an toàn, tập trung, bảo đảm truy xuất nguồn gốc gắn với chế biến và thị trường tiêu thụ đến năm 2030; Quyết định số 5190/QĐ-BNN-BVTV, ngày 07/12/2023 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Phê duyệt Đề án phát triển sản xuất và sử dụng phân bón hữu cơ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định số 5416/QĐ-BNN-BVTV, ngày 18/12/2023 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc Phê duyệt Đề án Phát triển quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp (IPHM) đến năm 2030; Quyết định số 5415/QĐ-BNN-BVTV, ngày 18/12/2023 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc Phê duyệt Đề án phát triển sản xuất và sử dụng thuốc bảo vệ thực vật sinh học đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật xây dựng kế hoạch công tác trồng trọt và bảo vệ thực vật năm 2024 như sau:

I. CHỨC NĂNG NHIỆM VỤ CỦA CHI CỤC

1. Thực hiện công tác tham mưu giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về công tác quản lý nhà nước đối với lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật: Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng phù hợp với địa phương, cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa trên địa bàn; kế hoạch phát triển trồng trọt; chính sách

hỗ trợ sản xuất, buôn bán, sử dụng giống cây trồng, phân bón, thuốc BVTV; kế hoạch phòng chống sinh vật gây hại (xây dựng và tổ chức thực hiện vùng không nhiễm sinh vật gây hại trên địa bàn, tổ chức phòng chống dịch, thực hiện các biện pháp bảo vệ sản xuất khi xảy ra dịch hại thực vật, thông kê đánh giá thiệt hại do dịch gây ra), kiểm dịch thực vật nội địa. Là đầu mối tổ chức thực hiện triển khai kế hoạch trồng trọt và bảo vệ thực vật theo phân công của Sở Nông nghiệp và PTNT.

2. Quản lý và sử dụng dự trữ địa phương về giống cây trồng, thuốc BVTV và các vật tư hàng hoá thuộc lĩnh vực trồng trọt và BVTV. Thực hiện công tác kiểm tra thực hiện hoạt động trồng trọt; phát triển vùng sản xuất cây trồng, sản xuất nông sản thực phẩm an toàn trên địa bàn tỉnh; tổ chức thực hiện kế hoạch sử dụng, bảo vệ và cải tạo nâng cao độ phì đất nông nghiệp, chống xói mòn, sa mạc hóa và sạt lở đất; thực hiện cấp mã số vùng trồng; giải quyết khiếu nại, tố cáo, giám sát, cải cách hành chính ... về giống cây trồng, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, kiểm dịch thực vật nội địa. Thực hiện việc quản lý sản xuất, buôn bán, sử dụng, bảo quản, vận chuyển, quảng cáo, thuốc BVTV, phân bón, vật tư khác phục vụ sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

3. Hướng dẫn, kiểm tra tổ chức thực hiện triển khai kế hoạch trồng trọt, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, giống, thời vụ ... Tổ chức thực hiện triển khai công tác điều tra, dự tính, dự báo sinh vật gây hại cây trồng. Hướng dẫn các biện pháp khắc phục thiên tai, dịch hại xảy ra trong sản xuất trồng trọt.

4. Thực hiện về công tác quản lý sử dụng đất sản xuất nông nghiệp, chuyển đổi đất trồng lúa kém hiệu quả sang trồng cây có giá trị kinh tế cao hơn.

5. Tổ chức thực hiện công tác quản lý bảo vệ môi trường và an toàn thực phẩm trong lĩnh vực trồng trọt và BVTV, thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến sản xuất, rau, quả, chè an toàn.

6. Thực hiện triển khai công tác tập huấn, tuyên truyền, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật về trồng trọt và bảo vệ thực vật, IPHM, IPM, 3 giảm 3 tăng, SRI tưới tiết kiệm, sử dụng thuốc BVTV sinh học, sử dụng phân bón hữu cơ,... để hạn chế gây ảnh hưởng đến môi trường sinh thái, sức khỏe cộng đồng, tạo ra sản phẩm nông nghiệp đảm bảo chất lượng an toàn, nâng cao giá trị kinh tế trên một đơn vị diện tích đất trồng trọt hướng đến một nền sản xuất nông nghiệp xanh, nông nghiệp tuần hoàn, bền vững thích ứng với biến đổi khí hậu.

7. Chuyển đổi số về lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật.

8. Công tác Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

II. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2024 (Có phụ biểu kèm theo).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Để hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ được UBND tỉnh và Sở Nông nghiệp và PTNT giao năm 2024. Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật phối hợp với các

đơn vị trong ngành, phòng Nông nghiệp và PTNT, phòng Kinh tế, Trung tâm dịch vụ nông nghiệp các huyện, thành phố triển khai thực hiện các nhiệm vụ năm 2024.

Trên đây là Kế hoạch công tác năm 2024 của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Thái Nguyên./.

Nơi nhận:

- Sở NN và PTNT;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Các phòng chuyên môn;
- Trạm KDTV nội địa;
- Lưu: VT, TTBVTV.

CHI CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Tá

KẾ HOẠCH NỘI DUNG CÔNG VIỆC TRỌNG TÂM NĂM 2024

Đơn vị: Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-CCTT&BVTV, ngày 18/01/2024 của Chi cục Trồng trọt và BVTV tỉnh Thái Nguyên)

ST T	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	THỜI GIAN HOÀN THÀNH (Tháng, Quý)	KẾT QUẢ	GHI CHÚ
I	Chỉ tiêu cụ thể về trồng trọt			
1.	Tốc độ tăng giá trị sản xuất trồng trọt	Năm 2024	1,0%	
2.	Giá trị sản phẩm thu được trên 1 ha đất trồng trọt	Năm 2024	130 triệu đồng	
3.	Lương thực có hạt cả năm	Năm 2024	Phần đầu sản lượng lương thực từ 434.790 tấn trở lên	
	Cây lúa	- Vụ Xuân bắt đầu từ tháng 1/2024 đến tháng 5/2024; - Vụ Mùa từ tháng 6/2024 đến tháng 11/2024	Sản lượng 363.620 tấn (trong đó: Vụ Xuân: Diện tích 28.130 ha, sản lượng 157.120 tấn; Vụ Mùa: Diện tích 38.130 ha, sản lượng 206.500 tấn). Trong đó: Diện tích trồng lúa chất lượng cao, lúa đặc sản, lúa áp dụng tiêu chuẩn VietGAP, hữu cơ cả năm đạt 50% trở lên.	-
	Cây ngô	- Vụ Đông Xuân bắt đầu từ tháng 9/2023 đến 5/2024; - Vụ Mùa từ tháng 6/2024 đến tháng 9/2024	Năm 2024 sản lượng 71.170 tấn (trong đó: Vụ Đông-Xuân 2023-2024: Diện tích 10.320 ha, sản lượng 50.030 tấn; Vụ Mùa: Diện tích 4.270 ha, sản lượng 21.140 tấn). Vụ Đông 2024: Diện tích 3.690 ha, sản lượng 17.210 tấn).	-

ST T	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	THỜI GIAN HOÀN THÀNH (Tháng, Quý)	KẾT QUẢ	GHI CHÚ
4.	Cây rau các loại	- Vụ Đông - Xuân bắt đầu tháng 9/2023 đến tháng 5/2024 - Vụ Mùa bắt đầu từ tháng 6/2023 đến tháng 9/2024. - Vụ Đông 2024 bắt đầu từ tháng 9/2024	Năm 2024 phần đầu sản lượng rau các loại đạt 282.390 tấn, trong đó: Vụ Đông - Xuân 2023-2024: Diện tích 11.365 ha, sản lượng 213.700 tấn). Vụ Mùa 2024: Diện tích 3.710 ha, sản lượng 68.690 tấn. Vụ Đông 2024: Diện tích 6.590 ha, sản lượng 121.780 tấn.	
	Trong đó: Diện tích sản xuất rau, hoa tập trung, chuyên canh (<i>diện tích rau áp dụng sản xuất an toàn theo tiêu chuẩn VietGAP, GAP, hữu cơ</i>)	Cả năm 2024	500 ha (Đại Từ, Phú Bình, TPTN, thành phố Sông Công, thành phố Phổ Yên)	
5	Cây chè		Sản lượng chè búp tươi 268.400 tấn.	
-	Diện tích trồng chè mới, trồng lại	Từ tháng 2 - đến tháng 11/ 2024	395 ha, trong đó trồng mới 55 ha, trồng lại 340 ha.	
-	Diện tích chè được cấp chứng nhận VietGAP, hữu cơ	Năm 2024	Đạt 5.500 ha (số lũy kế)	
6	Cây ăn quả			
-	Diện tích Cấp chứng nhận VietGAP, GAP khác, hữu cơ	Năm 2024	1.160 ha trở lên	
-	Diện tích các vùng sản xuất cây ăn quả tập trung, an toàn, chất lượng	Năm 2024	2.000 ha trở lên.	
-	Trồng mới cây ăn quả	Năm 2024	Na 200 ha; Nhãn 160 ha; Bưởi: 150 ha.	

ST T	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	THỜI GIAN HOÀN THÀNH (Tháng, Quý)	KẾT QUẢ	GHI CHÚ
7	Diện tích chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất lúa	Năm 2024	Tổng 939 ha trở lên, trong đó 821 ha cây hàng năm; 85 ha cây lâu năm; 33 ha nuôi thủy sản, kết hợp trồng lúa.	
II	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN			
1	Tham mưu cho Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo và trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản, quy hoạch, kế hoạch, chương trình đề án, dự án, kế hoạch, quy chuẩn kỹ thuật, quy trình định mức kinh tế - kỹ thuật về lĩnh vực trồng trọt và BVTV; hướng dẫn về sản xuất trồng trọt, giống cây trồng, phân bón, bảo vệ thực vật....	Năm 2024	Ban hành các đề án, quy trình, kế hoạch, công văn ... 100% văn bản ban hành đúng tiến độ, kịp thời, đảm bảo về chất lượng nội dung. + 15 cuộc kiểm tra, giám sát, đôn đốc các chỉ tiêu, kế hoạch, tổng hợp báo cáo cấp trên; + Tham mưu ban hành trên 30 văn bản + Tham mưu ban hành tối thiểu: 3 văn bản (Kế hoạch, hướng dẫn thực hiện sản xuất nông nghiệp). + Tham mưu ban hành 03 văn bản chỉ đạo, chăm sóc, thu hoạch vụ Xuân, Mùa, Đông Xuân. + Hoàn thành tối thiểu: 50 báo cáo tuần, 3 báo cáo vụ và trên 40 báo cáo tháng, quý, năm gửi các cơ quan cấp trên theo quy định.	Phòng Trồng trọt và BVTV ;
	Tham mưu các văn bản, thông báo hướng dẫn, đôn đốc về quản lý giống, vật tư ngay từ đầu vụ sản xuất, hướng dẫn các biện pháp kỹ thuật gieo trồng, chăm sóc, phòng chống sinh vật gây hại cây trồng. Đề xuất các biện pháp khắc phục hậu quả do dịch hại và thiên tai gây ra để khôi phục sản xuất nông nghiệp			
2	Kiểm tra, xác minh và tham mưu cho Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo UBND tỉnh quyết định	Năm 2024	Ban hành văn bản, kế hoạch, hướng dẫn...Khi có sinh vật gây hại cây trồng.10 văn bản.	Phòng Trồng

ST T	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	THỜI GIAN HOÀN THÀNH (Tháng, Quý)	KẾT QUẢ	GHI CHÚ
	công bố dịch, hết dịch, tổ chức chỉ đạo phòng chống sinh vật gây hại cây trồng (lúa, ngô, chè, rau, cây ăn quả...) trên địa bàn tỉnh theo quy định Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật			trọt và BVTV ; Trạm Kiểm dịch thực vật nội địa
3	Tham mưu cho Sở Nông nghiệp và PTNT về công tác quản lý nhà nước: sản xuất, vận chuyển, quảng cáo, kinh doanh buôn bán... đối với phân bón, giống cây trồng, thuốc BVTV và hướng dẫn thu gom bao bì thuốc BVTV sau khi sử dụng tiêu hủy đúng quy định. Kiểm tra, giám sát các tổ chức cá nhân tuân thủ quy định pháp luật về an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường trong lĩnh vực trồng trọt và BVTV	Năm 2024	Quyết định, kế hoạch, các văn bản, báo cáo...10 văn bản. Thực hiện 04 cuộc kiểm tra. Nội dung thanh tra, kiểm tra “về chấp hành quy định của pháp luật về buôn bán giống cây trồng, buôn bán phân bón, thuốc BVTV và an toàn thực phẩm”: cho 89 tổ chức, cá nhân.	Phòng HCTH ; Phòng Trồng trọt và BVTV ; Trạm Kiểm dịch thực vật nội địa
4	Tham mưu cho Sở Nông nghiệp và PTNT trình UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, kế hoạch triển khai các nhiệm vụ của các đề	Năm 2024	Ban hành các văn bản, 100% văn bản ban hành đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng	Phòng

ST T	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	THỜI GIAN HOÀN THÀNH (Tháng, Quý)	KẾT QUẢ	GHI CHÚ
	án, chương trình theo yêu cầu của Bộ Nông nghiệp và PTNT; Cục Trồng trọt; Cục BVTV			HCTH ; Phòng Trồng trọt và BVTV
5	Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả theo quy định thủ tục một cửa của Sở Nông nghiệp và PTNT trong giải quyết thủ tục hành chính theo phân cấp	Năm 2024	Giấy chứng nhận, xác nhận, các văn bản trả lời. 100% hồ sơ được thực hiện đúng thời gian theo quy định	Phòng Trồng trọt và BVTV ; HC- TH; Trạm Kiểm dịch thực vật nội địa
6	Công tác giải quyết khiếu nại tố cáo trên lĩnh vực Trồng trọt, BVTV và Kiểm dịch thực vật nội địa	Năm 2024	Thực hiện đạt 100% khi nhận được đơn thư khiếu nại tố cáo	Phòng Trồng trọt và BVTV ; HC- TH; Trạm Kiểm

ST T	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	THỜI GIAN HOÀN THÀNH (Tháng, Quý)	KẾT QUẢ	GHI CHÚ
				dịch thực vật nội địa
7	Tập huấn tuyên truyền kỹ thuật về trồng trọt, hướng dẫn sử dụng phân bón, thuốc BVTV, phân bón hữu cơ, sản xuất an toàn, biến đổi khí hậu, 3 giảm 3 tăng, SRL...; Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về lĩnh vực Trồng trọt và BVTV; Tập huấn chuyển giao tiến bộ kỹ thuật cho các mô hình (Chương trình khi được phê duyệt hoặc do nhu cầu của địa phương có yêu cầu Chi cục tập huấn). Triển khai kế hoạch thúc đẩy ứng dụng quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp trên cây trồng chính, chủ lực (Đào tạo tập huấn giảng viên cấp tỉnh cho cán bộ của ngành nông nghiệp, phòng nông nghiệp, trung tâm dịch vụ nông nghiệp, phòng kinh tế; đào tạo chuyên đề cho nông dân đầu mối ở các địa phương; lớp FFS đào tạo nông dân...).	Năm 2024	Đào tạo giảng viên cấp tỉnh 01 lớp; 2 lớp FFS đào tạo nông dân; lớp chuyên đề; Lớp tập huấn tuyên truyền, mô hình được Sở Nông nghiệp và PTNT phê duyệt hoặc do địa phương yêu cầu chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật. Dự kiến 50 cuộc tập huấn, mô hình.	Phòng Trồng trọt và BVTV ; HC- TH; Trạm Kiểm dịch thực vật nội địa
8	Công tác kiểm tra tiến độ sản xuất, sâu bệnh hại cây trồng, triển khai thực hiện các đề án, Nghị quyết tại các địa phương. Phối hợp với Đài phát thanh truyền hình tỉnh, Báo Thái Nguyên, C Thái Nguyên, trang thông tin điện tử của ngành xây dựng phóng sự, tin bài tuyên truyền về sản xuất trồng trọt phát triển sản phẩm cây trồng chủ lực, cây trồng chính (lúa, ngô, rau, ăn quả...) và hướng dẫn phòng trừ dịch hại cây trồng	Năm 2024	Các tin bài, phóng sự, thực hiện 10 tin bài /năm; Các cuộc kiểm tra tại địa phương 10 cuộc/năm	Phòng Trồng trọt và BVTV ; HC- TH; Trạm Kiểm

ST T	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	THỜI GIAN HOÀN THÀNH (Tháng, Quý)	KẾT QUẢ	GHI CHÚ
				dịch thực vật nội địa
9	Công tác điều tra định kỳ, điều tra bổ sung, điều tra mở rộng trước, trong và sau cao điểm dịch hại trên cây trồng chính của tỉnh, cây trồng chủ lực.	Năm 2024	Thực hiện ít nhất 500 cuộc điều tra định kỳ; 50 cuộc điều tra bổ sung tăng cường; 48 thông báo tuần; 12 thông báo tháng; 02 báo cáo vụ gửi cơ quan cấp trên; Làm cơ sở tham mưu ít nhất 10 văn bản hướng dẫn phòng trừ dịch hại cây trồng.	Phòng Trồng trọt và BVTV ; Trạm KDTV nội địa
10	Công tác chuyển đổi số: Nhập dữ liệu mã vùng trồng và dữ liệu trồng trọt và BVTV vào phần mềm theo yêu cầu của cơ quan cấp trên.	Năm 2024	Nhập dữ liệu BVTV vào phần mềm. Kiểm tra, giám sát 60 mã số vùng trồng đã được cấp.	Phòng Trồng trọt và BVTV ; Trạm KDTV nội địa
11	Quản lý giống cây trồng mới nhập khẩu	Năm 2024		
-	Kiểm tra giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật với lô giống cây trồng mới, sinh vật có ích nhập khẩu		Kiểm tra 100% các lô hàng giống cây trồng mới, sinh vật có ích nhập khẩu theo thông báo của Kiểm dịch thực vật tại cửa khẩu, khai báo của chủ vật thể và kế hoạch của đơn vị. 01 cuộc kiểm tra 11 tổ chức cá nhân kinh doanh buôn	Trạm KDTV nội địa

ST T	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	THỜI GIAN HOÀN THÀNH (Tháng, Quý)	KẾT QUẢ	GHI CHÚ
			bán, vận chuyển nội địa giống cây trồng nhập khẩu.	
-	Điều tra và giám sát sinh vật gây hại trên giống cây trồng mới nhập khẩu tại địa điểm gieo trồng		Điều tra định kỳ 7 ngày 1 lần tại địa điểm gieo trồng, ban hành 42 kỳ.	
12	Quản lý, điều tra, theo dõi sinh vật gây hại trên vật thể thuộc diện KDTV bảo quản trong kho	Năm 2024	Điều tra tại 15 địa điểm là các kho, cơ sở sản xuất, gia công, chế biến và tiêu thụ hàng thực vật. Tổng hợp 02 báo cáo	
13	Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024	Năm 2024	Hướng dẫn các địa phương hoàn thiện hồ sơ minh chứng về các chỉ tiêu, tiêu chí nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao do đơn vị phụ trách	

CHI CỤC TRỒNG TRỌT VÀ BVTV TỈNH THÁI NGUYÊN